

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2018/HSST
Ngày: 12-01-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG, TỈNH HẢI DƯƠNG
- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Minh Tân

2. Bà Ngô Thị Thời

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hà – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hải Dương;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2018 tại trụ sở, Toà án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 260/2017/HSST ngày 13 tháng 12 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 264/2017/HSST-QĐ ngày 22-12-2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2018/HSST-QĐ ngày 05-01-2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Đức D, sinh năm 1980 tại xã C, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương; Nơi cư trú: thôn T, xã C, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hóa: lớp 9/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam. Con ông Nguyễn Đức T và bà Nguyễn Thị Đ (đều đã chết). Có vợ là Tăng Thị H, sinh năm 1983 và 03 con. Tiền án, tiền sự: chưa. Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh Cấm đi khỏi nơi cư trú số 103 ngày 16/10/2017 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Dương. Có mặt.

- Người bị hại:

Chị Hoàng Thị D, sinh năm 1999; trú tại: khu dân cư M, P. C, Chí Linh, Hải Dương. Vắng mặt – có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1980; trú tại: khu dân cư M, P. Chí Minh, Chí Linh, Hải Dương.

2. Anh Phan Bá K, sinh năm 1990; ĐKKH: Hương Nộn, Tam Nông, Phú Thọ. Trú tại: Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương.

Đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 19-8-2017, Nguyễn Đức D đi xe buýt từ xã C, Kim Thành, Hải Dương đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương với mục đích trộm cắp tài sản. Khoảng 13 giờ 10' cùng ngày, D đi vào dãy nhà D Khoa Tai - Mũi - Họng rồi đi lên tầng 3 thì nhìn thấy trên đầu giường bệnh thứ 3 - tại phòng 4 có 01 túi xách kiểu nữ, màu đen, dây đeo kim loại dạng móc xích, trên mặt tủ đồ cá nhân cạnh giường có 01 chiếc điện thoại Samsung galaxy J7 màu trắng đang cắm sạc pin của chị Hoàng Thị D. Quan sát thấy mọi người đang ngủ, D đi vào phòng lấy chiếc túi xách và rút dây sạc chiếc điện thoại của chị D đi ra khỏi phòng thì bị chị Nguyễn Thị M ở khu dân cư M, phường Chí Minh, thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương và chị D phát hiện hô “Trộm”. D bỏ chạy xuống tầng 01 thì bị lực lượng bảo vệ bắt giữ, báo cho Công an thành phố Hải Dương lập biên bản vụ việc, thu giữ vật chứng gồm: 01 chiếc điện thoại Samsung galaxy J7 màu trắng, IMEI 1: 353415081476676/01, số IMEI 2: 353416081476674/01, có lắp sim; 01 chiếc túi xách kiểu nữ, màu đen dây đeo kim loại dạng móc xích bên trong túi có 120.000đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 215/KL/HĐĐG, ngày 11-9-2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự của UBND TP Hải Dương, kết luận: Chiếc điện thoại Samsung galaxy J7 màu trắng, trị giá 3.594.000đ, chi phí cấp lại 01 sim Viettel số 0961537867 là 20.000đ, chiếc túi xách kiểu nữ, màu đen trị giá 100.000đồng.

Tại bản cáo trạng số 01/VKS-HS ngày 12-12-2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố bị cáo Nguyễn Đức D về tội: Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Nguyễn Đức D khai nhận hành vi phạm tội của mình, xác định VKSND thành phố Hải Dương truy tố đối với bị cáo về tội: Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự là đúng và nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

Người bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; xác định đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không đề nghị bồi thường gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương giữ nguyên nội dung quyết định truy tố và đề nghị HĐXX:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đức D phạm tội: Trộm cắp tài sản

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức D từ 07 tháng đến 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội. Bị cáo Nguyễn Đức D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại, người làm chứng trong giai đoạn điều tra phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Nên, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ 10' ngày 19-8-2017, tại Phòng 4, Tầng 3, Khoa Tai - Mũi - Họng, nhà D Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương, Nguyễn Đức D lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại Samsung Galaxy J7, màu trắng; 01 túi xách nữ màu đen và 120.000đồng của chị Hoàng Thị D. Tổng trị giá tài sản chiếm đoạt là 3.834.000đồng. Bị cáo Nguyễn Đức D là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi đó đủ yếu tố cấu thành tội: Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự 1999. Xác định Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Nguyễn Đức D về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng

người, đúng tội, đúng pháp luật. Tuy nhiên, so với Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 thì tội Trộm cắp tài sản quy định tại Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định mức hình phạt nhẹ hơn. Nên cần áp dụng quy định tại Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 theo hướng có lợi đối với bị cáo.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm quyền sở hữu về tài sản của người khác được Bộ luật Hình sự bảo vệ. Nguyễn Đức D do nợ tiền đã di chuyển từ huyện Kim Thành đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương thuộc địa bàn thành phố Hải Dương trộm cắp tài sản để có tiền trả nợ. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội giữa ban ngày, có ý định từ trước. Hành vi phạm tội của bị cáo gây mất trật tự an toàn tại địa phương, nhất là hiện nay tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương thường xảy ra những vụ trộm cắp tài sản của bệnh nhân và người nhà bệnh nhân. Do vậy, cần thiết xử phạt bị cáo mức án nghiêm để giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm xảy ra tại địa bàn thành phố Hải Dương.

[4] Xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân đối với bị cáo thì thấy: Về tình tiết tăng nặng: không có. Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo Nguyễn Đức D thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Bị cáo là người chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trị giá tài sản chiếm đoạt 3.834.000 đồng đã thu giữ trả lại người bị hại, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, i khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tù có thời hạn để nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo nghề nghiệp không ổn định, hoàn cảnh gia đình kinh tế khó khăn, có 3 con nhỏ nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Các tài sản bị cáo chiếm đoạt của chị Hoàng Thị D, cơ quan CSĐT - Công an thành phố Hải Dương thu giữ và trả lại cho chị Duyên, chị Duyên không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên HĐXX không đặt ra xem xét.

[7] Về án phí: Nguyễn Đức D phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đức D phạm tội: Trộm cắp tài sản

2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đức D 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Luật phí và lệ phí số 97 ngày 25-11-2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Đức D phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm;

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo Nguyễn Đức D có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Hải Dương;
- Công an thành phố Hải Dương;
- Chi cục THADS thành phố Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thu

CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thu

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG
TỈNH HẢI DƯƠNG**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP Hải Dương, ngày 12 tháng 01 năm 2018.

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG, TỈNH HẢI DƯƠNG
Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Vào hồi giờ ngày 12 tháng 01 năm 2018

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương.

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Minh Tân

2. Bà Ngô Thị Thời

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 260/2017/HSST ngày 13 tháng 12 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Đức D, sinh năm 1980 tại xã Cộng Hòa, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương; Nơi cư trú: thôn Thanh Niên, xã Cộng Hòa, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương;

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH
CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Những chứng cứ , tài liệu cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập đều hợp pháp theo đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí

2. Về tội danh: Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đức D phạm tội” Trộm cắp tài sản”.

Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí

3. Về điều luật áp dụng

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 136; Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97 ngày 25-11-2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí

4. Về mức hình phạt:

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đức D 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án.

Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí

5. Về các vấn đề khác:

- Về án phí: Bị cáo Nguyễn Đức D phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm;

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Đức D có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí

6. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí

Nghị án kết thúc vào hồi.....giờ.....phút, ngày 12 tháng 01 năm 2018.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM:

CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thu